

Bản án số: 118/2021/HS-ST
Ngày: 22.11.2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ-TP ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Hà

Bà Lê Thị Nhớ

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Nguyễn Viết Cường - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Phạm Ái Linh và bà Võ Thị Minh Hiếu – Kiểm sát viên

Ngày 22.11.2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, Tòa án nhân dân quận Thanh Khê xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 104/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Đinh Văn D, tên gọi khác: không có; Sinh ngày: 17.04.1991 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 11, phường Đ, quận K, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Văn H (sinh năm 1967) và bà Dương Thị K (sinh năm: 1962); Gia đình có 03 anh em; Bị cáo là con thứ; Có vợ là bà Lê Đỗ Như M, sinh năm 1999. Có 01 con sinh năm 2020.

Tiền án: chưa

Tiền sự: Ngày 10/05/2019, Ủy ban nhân dân phường A, quận L, thành phố Đà Nẵng ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời gian 03 tháng, đến ngày 10.8.2019 chấp hành xong.

Nhân thân: Ngày 24.8.2018, Công an quận C ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt quả tang tạm giữ từ ngày 09.07.2021. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Người bảo chữa cho bị cáo Đinh Văn D: Ông Trần Văn H, sinh năm 1977; Luật sư của Công ty Luật TNHH A M. (có mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Huỳnh Văn T, sinh năm 1995; Nơi cư trú: Tổ 40 phường Đ, quận K, thành phố Đà Nẵng. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 ngày 07.7.2021, Đinh Văn D đi xe ôm một mình đến gần trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng gặp và mua của một người thanh niên tên Minh (không rõ nhân thân lai lịch) 02 (hai) gói ma túy đá với giá 500.000 đồng rồi đem về cất giấu phía sau bình gas dưới kệ bếp tại nhà số K478/29 đường Điện Biên Phủ, phường Đ, quận K, thành phố Đà Nẵng nhằm mục đích sử dụng. Khoảng 15 giờ 00 ngày 09.7.2021, D gọi điện hỏi Huỳnh Văn T đến nhà chơi rồi rủ T cùng sử dụng ma túy đá. D và T đi xuống bếp, D lấy 02 gói ma túy đá và chai nhựa có gắn nỏ thủy tinh, ống hút nhựa tại vị trí cất giấu gần bình gas ra. Sau đó với mỗi gói ma túy, D phân ra thành 02 và đổ một gói nhỏ sau khi phân vào trong nỏ thủy tinh để sử dụng, ba gói ma túy đá còn lại thì giấu dưới chân để tiếp tục sử dụng. Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày, khi D và T đang sử dụng ma túy đá thì bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng bắt quả tang, thu giữ dưới nền nhà gần sát vị trí của D có 03 (ba) gói ni lông bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong ký hiệu G1; trong nỏ thủy tinh có một ít chất rắn màu trắng đục, được niêm phong ký hiệu G2 và các tang vật khác.

Qua kết quả thử test, D và T dương tính với chất ma túy.

* Tang vật, tài sản tạm giữ:

- Thu giữ của Đinh Văn D: 02 gói ni lông không rõ hình dạng và 01 gói ni lông kích thước (3,5x2) cm bên trong chứa tinh thể màu trắng được niêm phong theo đúng quy định, ký hiệu: G1; 01 (một) nỏ thủy tinh bên trong đầu nỏ có chứa chất rắn màu trắng đục được niêm phong theo đúng quy định, ký hiệu G2; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng có gắn sim 0935152652, số imei: 013880002055788; 01 (một) ống hút nhựa dài 10 cm, một đầu nhọn; 01 chai nhựa trên đầu nắp chai có gắn ống hút nhựa.

Thu giữ của Huỳnh Văn T: 01 (một) xe mô tô hiệu Daehan, màu nâu, biển số: 43F1-03093, số khung: 007459, số máy: 2006539; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu hồng, số Imei: 355423078290595, gắn sim số: 0777405933; số tiền: 500.000 đồng.

Bản Kết luận giám định số: 193/GĐ-MT ngày 15/07/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Tinh thể rắn màu trắng trong 03 (ba) gói ni lông được niêm phong ký hiệu G1 và chất rắn màu trắng đục trong; 01 (một) nỏ thủy tinh trong bì niêm phong ký hiệu G2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng tinh thể mẫu G1: 0,460 gam, mẫu G2: 0,059 gam

* Xử lý tang vật tạm giữ:

+ Đối với xe mô tô Daehan, màu nâu, biển số: 43F1-03093, số khung 007459, số máy: 2006539 thu giữ của Huỳnh Văn T đã trả lại cho chủ sở hữu là Nguyễn Thị Kiều L.

Cáo trạng số 112/CT-VKS ngày 12 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng truy tố Đinh Văn D về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng thực hành quyền công tố Nhà nước giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đinh Văn D phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*", áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Văn D từ 03 (ba) đến 04 (bốn) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 (một) bì niêm phong số 193/GĐ-MT ngày 15.7.2021, có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng; 01 (một) ống hút nhựa dài 10 cm, một đầu nhọn; 01 (một) chai nhựa trên đầu nắp chai có gắn ống hút nhựa.

- Tịch thu, sung Công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng có gắn sim 0935152652, số imei: 013880002055788 thu giữ của Đinh Văn D.

- Trả cho Huỳnh Văn T 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu hồng, số Imei: 355423078290595, gắn sim số: 0777405933 và số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng).

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê thành phố Đà Nẵng).

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đinh Văn D, Công an quận Thanh Khê đã ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền.

Đối với Huỳnh Văn T không góp tiền mua ma túy, không biết D cất giấu ma túy, không cung cấp, phương tiện để sử dụng ma túy nên Cơ quan Cảnh sát

điều tra Công an quận Thanh Khê không đề cập xử lý trong vụ án là có căn cứ. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 10.9.2021, Tòa án nhân dân quận Thanh Khê thành phố Đà Nẵng đã ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 15 tháng.

Đối với đối tượng tên M là người đã bán ma túy cho D đều không rõ nhân thân lai lịch, địa chỉ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Daehan, màu nâu, biển số: 43F1-03093, số khung 007459, số máy: 2006539, do ông Lê Quang Q đứng tên chủ sở hữu trên giấy đăng ký xe. Ông Q đã bán lại cho bà Trần Thị Kiều L. Vào sáng ngày 09.7.2021 bà L cho ông Đinh Văn M mượn để đi lại. Đến chiều ngày 09.7.2021, M cho ông Huỳnh Văn T mượn xe đi có việc. Việc T sử dụng xe để đi đến nhà D và sử dụng ma túy thì ông M và bà L không biết nên ngày 29.09.2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả xe xe mô tô cho chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị Kiều L là có cơ sở.

Người bào chữa cho bị cáo D phát biểu và thống nhất về tội danh cũng như điều khoản theo Cáo trạng của Viện kiểm sát quận Thanh Khê truy tố, tuy nhiên mức án đưa ra là quá nghiêm khắc. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức án thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đinh Văn D cũng đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, cùng các chứng cứ, tài liệu mà cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 09.7.2021, tại nhà số K478/29 đường P, phường Đ, quận K, thành phố Đà Nẵng thuộc quyền quản lý, sử dụng của Đinh Văn D; D đã có hành vi cung cấp 0.519

gam ma túy loại Methamphetamine, dụng cụ cho Huỳnh Văn T để cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Thanh Khê phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng số 112/CT-VKS ngày 12 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Bị cáo Đinh Văn D là người có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, biết được ma túy có tác hại khôn lường làm suy đồi về đạo đức, nhân cách, làm giảm sút tinh thần, sức khỏe của con người là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm; bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn phạm tội. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên D đã liên lạc với một người đàn ông tên M (không rõ nhân thân, lai lịch) để mua ma túy đá với giá 500.000 đồng rồi mang về cất giấu phía sau bình gas dưới kệ bếp tại nhà số K478/29 đường Đ, phường Đ, quận K, thành phố Đà Nẵng. Khoảng 15 giờ 00 ngày 09.7.2021, D gọi điện Huỳnh Văn T đến nhà chơi rồi rủ T cùng sử dụng ma túy đá. Sau đó, D và T đi xuống bếp, D lấy ma túy đá và chai nhựa có gắn nổ thủy tinh, ống hút nhựa tại vị trí cất giấu gần bình gas ra để cả 02 cùng sử dụng. Với mỗi gói ma túy, D phân ra thành 02 và đổ một gói nhỏ sau khi phân vào trong nổ thủy tinh để sử dụng, ba gói ma túy đá còn lại thì giấu dưới chân để tiếp tục sử dụng. Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày, khi D và T đang sử dụng ma túy đá thì bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Đà Nẵng bắt quả tang. Hành vi phạm tội của bị cáo đã vi phạm chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy, gây khó khăn cho công tác kiểm soát chất ma túy của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, ảnh hưởng nghiêm trọng đến an toàn, trật tự công cộng, sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của nòi giống, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 10.5.2019, Ủy ban nhân dân phường A, quận L, thành phố Đà Nẵng ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời gian 03 tháng, đến ngày 10.8.2019 chấp hành xong. Do đó phải xử lý nghiêm khắc để giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội, cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Đinh Văn D không có

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo D đã từng phục vụ trong ngành Công an trong thời gian 03 năm và được Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V, thành phố Đà Nẵng tặng Giấy khen; Gia đình bị cáo D có ông nội là người có công với cách mạng và được tặng Huân chương kháng chiến. Vì

vậy, cần áp dụng tình tiết quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không có

[7] Về xử lý vật chứng gồm:

- Ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 (một) bì niêm phong số 193/GĐ-MT ngày 15/07/2021, có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng có gắn sim 0935152652, số imei: 013880002055788.

- 01 (một) ống hút nhựa dài 10cm, một đầu nhọn; 01 chai nhựa trên đầu nắp chai có gắn ống hút nhựa.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu hồng, số Imei: 355423078290595, gắn sim số: 0777405933.

- Số tiền: 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng).

Xét thấy :

- Đối với ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 (một) bì niêm phong số 193/GĐ-MT ngày 15/07/2021, có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) ống hút nhựa dài 10cm, một đầu nhọn; 01 chai nhựa trên đầu nắp chai có gắn ống hút nhựa là vật chứng liên quan đến vụ án không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng có gắn sim 0935152652, số imei: 013880002055788 thu giữ của D, đây là điện thoại dùng để liên lạc mua ma túy đá của D nên cần tịch thu, sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu hồng, số Imei: 355423078290595, gắn sim số: 0777405933 thu giữ của Huỳnh Văn T, đây là điện thoại dùng để liên lạc cá nhân, không liên quan đến ma túy nên cần trả lại cho T.

- Đối với số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) thu giữ của Huỳnh Văn T, đây là tiền tiêu xài cá nhân, không liên quan đến ma túy nên cần trả lại.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê tạm thời quản lý)

[8] Đối với xe mô tô nhãn hiệu Daehan, màu nâu, biển số: 43F1-03093, số khung 007459, số máy: 2006539, do ông Lê Quang Q đứng tên chủ sở hữu trên giấy đăng ký xe. Ông Q đã bán lại cho bà Trần Thị Kiều L. Vào sáng ngày 09.7.2021 bà L cho ông Đinh Văn M mượn để đi lại. Đến chiều ngày 09.7.2021, M cho ông Huỳnh Văn T mượn xe đi có việc. Việc T sử dụng xe để đi đến nhà D và sử dụng ma

túy thì ông M và bà L không biết nên ngày 29.09.2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê đã trả xe mô tô nêu trên cho bà L là có căn cứ.

[9] Đối với Huỳnh Văn T không góp tiền mua ma túy, không biết D cất giấu ma túy, không cung cấp, phương tiện để sử dụng ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê không đề cập xử lý trong vụ án là có căn cứ. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 10.9.2021, Tòa án nhân dân quận Thanh Khê thành phố Đà Nẵng đã ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 15 tháng.

[10] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đinh Văn D, Công an quận Thanh Khê đã ra Quyết định xử phạt hành chính số tiền 750.000 đồng theo quyết định số 83/QĐ-XPHC ngày 16.7.2021 là có căn cứ.

[11] Đối với đối tượng tên M là người đã bán ma túy cho D đều không rõ nhân thân lai lịch, địa chỉ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

[12] Án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo Đinh Văn D phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Văn D phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*".

Xử phạt: Bị cáo Đinh Văn D **02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09 tháng 7 năm 2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 (một) bì niêm phong số 193/GĐ-MT ngày 15.7.2021, có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng ; 01 (một) ống hút nhựa dài 10cm, một đầu nhọn; 01 (một) chai nhựa trên đầu nắp chai có gắn ống hút nhựa.

- Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng có gắn sim 0935152652, số imei: 013880002055788 của Đinh Văn D.

- Trả lại cho Huỳnh Văn T 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu hồng, số Imei: 355423078290595, gắn sim số: 0777405933 và số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng).

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016, bị cáo Đinh Văn D phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

4. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ nhận hoặc niêm yết (trích sao) bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Thanh Khê;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- Nhà tạm giữ CA Q. Thanh Khê;
- Trại tạm giam CA TP Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT CA quận Thanh Khê;
- Cơ quan THAHS CA quận Thanh Khê;
- TAND TP Đà Nẵng;
- Lưu Hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lan Anh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

